

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 402/2025/HS-PT
Ngày 26 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyền - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2025/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Lê Đình K và 04 bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Đình K, sinh ngày 03/01/1991 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Thôn 04, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (**Nay là Thôn 04, xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi**); Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Tiến và bà Nguyễn Thị Tuyền; Có vợ tên là Phạm Thị Lý và 01 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến ngày 06/12/2024 tại ngoại đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Trịnh Văn N, sinh ngày 16/11/1987 tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn 16A, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk (**Nay là Thôn 16A, xã Ea Nuôi, tỉnh Đắk Lắk**); Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trịnh Minh Sơn và bà Lục Thị Ngò (chết); có vợ tên là Triệu Thị Hương và 02 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến ngày 06/12/2024 tại ngoại đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn Y, sinh ngày 04/8/1999 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn 04, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (**Nay là Thôn 04, xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi**); Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Siêng và bà Nguyễn Thị Thu; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 20/12/2024 đến ngày 20/01/2025 tại ngoại đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Minh T, sinh ngày 09/10/1992, tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn 05, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (**Nay là Thôn 05, xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi**); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Còn và bà Đoàn Thị Kiều; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2024 đến ngày 20/01/2025 tại ngoại đến nay, có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Q, sinh ngày 20/8/1988 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn 04, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (**Nay là Thôn 04, xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi**); Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Biết và bà Nguyễn Thị Lòng; Có vợ là Phạm Thị Tuyết Minh; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình K: Luật sư Hà Quốc Khánh, Giám đốc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Emerald thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Ngoài ra còn có 03 bị cáo khác và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo và không bị kháng cáo kháng nghị;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, thông qua quan hệ xã hội Trịnh Văn N quen biết đối tượng “Bi Chuối” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Đầu tháng 6 năm 2024, Bi Chuối rủ N tham gia tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ trong giải bóng đá Euro 2024 và thỏa thuận: Bi Chuối cung cấp 06 tài khoản để N giao lại cho người đánh bạc và được hưởng chênh lệch 20.000 đồng/điểm. Sau đó, N giao cho Lê Đình K 06 tài khoản cá cược bóng đá, gồm: V39a9060000a, V39a90600008, V39a90600001, V39a90600000, V39a9060000b và V39a90600006, mỗi tài khoản có hạn mức từ 100 điểm đến 500 điểm, tương

đương với số tiền 5.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. K giao tài khoản V39a90600006 cho Nguyễn Văn Y, các tài khoản còn lại do K trực tiếp sử dụng (trong đó có 04 tài khoản đã bị khóa), chỉ còn lại tài khoản V39a9060000a và tài khoản V39a90600006 do Y sử dụng còn hoạt động đến ngày 11/7/2024 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện. Diễn biến hành vi của các bị cáo từ ngày 15/6/2024 đến ngày 11/7/2024 như sau:

1. Đối với Lê Đình K: Từ ngày 29/6/2024 đến ngày 10/7/2024 trực tiếp sử dụng tài khoản V39a9060000a để cá độ bóng đá với nhà cái 86 lần vào 22 trận, với số tiền 131.000.000 đồng, thắng 38.652.500 đồng, thua 53.394.000 đồng; số tiền đánh bạc là 169.652.500 đồng, trong đó có 15 lần đặt cược vào 09 trận có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và có 71 lần đặt cược vào 13 trận, số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, cụ thể:

1.1. Ngày 29/6/2024, trận đấu giữa đội Al Ittihad Alexandria El gặp Daklyeh, đặt cược 03 lần 90 điểm, với số tiền 4.500.000 đồng, thắng 1.980.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 6.480.000 đồng.

1.2. Ngày 29/6/2024, trận đấu giữa đội Ý gặp Thụy Sĩ, đặt cược 08 lần 255 điểm, với số tiền 12.750.000 đồng, thắng 1.345.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 14.095.000 đồng.

1.3. Ngày 29/6/2024, trận đấu giữa đội Đức gặp Đan Mạch, đặt cược 07 lần 263 điểm, với số tiền 13.150.000 đồng, thắng 6.830.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 19.980.000 đồng.

1.4. Ngày 30/6/2024, trận đấu giữa đội Anh gặp Svolika, đặt cược 07 lần 330 điểm, với số tiền 16.500.000 đồng, không thua, không thắng; số tiền sử dụng đánh bạc là 16.500.000 đồng.

1.5. Ngày 01/7/2024, trận đấu giữa đội Pháp gặp Bỉ, đặt cược 04 lần 185 điểm, với số tiền 9.250.000 đồng, thắng 7.220.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 16.470.000 đồng.

1.6. Ngày 02/7/2024, trận đấu giữa đội Bồ Đào Nha gặp Slovenia, đặt cược 07 lần 160 điểm, với số tiền 8.000.000 đồng, thắng 1.940.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 9.940.000 đồng.

1.7. Ngày 02/7/2024, trận đấu giữa đội Hà Lan gặp Romania, đặt cược 05 lần 110 điểm, với số tiền 5.500.000 đồng, bị thua; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.500.000 đồng.

1.8. Ngày 02/7/2024, trận đấu giữa đội Bồ Đào Nha gặp Slovenia, đặt cược 04 lần 194 điểm, với số tiền 9.700.000 đồng, thắng 1.550.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 11.250.000 đồng.

1.9. Ngày 05/7/2024, trận đấu giữa đội Tây Ban Nha gặp Đức, đặt cược 06 lần 150 điểm, với số tiền 7.500.000 đồng, thắng 1.275.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 8.775.000 đồng.

1.10. Ngày 06/7/2024, trận đấu giữa đội Pháp gặp Bồ Đào Nha, đặt cược 04 lần 190 điểm, với số tiền 9.500.000 đồng, thắng 880.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 10.380.000 đồng.

1.11. Ngày 06/7/2024, trận đấu giữa đội Anh gặp Thụy Sĩ, đặt cược 08 lần 145 điểm, với số tiền 7.250.000 đồng, thắng 2.725.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 9.975.000 đồng.

1.12. Ngày 07/7/2024, trận đấu giữa đội Hà Lan gặp Thổ Nhĩ Kỳ, đặt cược 04 lần 80 điểm, với số tiền 4.000.000 đồng, thắng 2.170.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 6.170.000 đồng.

1.13. Ngày 06/7/2024, trận đấu giữa đội Tây Ban Nha gặp Pháp, đặt cược 05 lần 220 điểm, với số tiền 11.000.000 đồng, thắng 6.887.500 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 17.887.500 đồng.

1.14. Tài khoản V39a90600006, K giao cho Nguyễn Văn Y: Từ ngày 30/6/2024 đến ngày 05/7/2024, Y đặt cược 106 lần vào 42 trận đấu, tổng số 1762 điểm với số tiền 88.100.000 đồng, thắng 28.144.000 đồng, thua 16.549.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 116.244.000 đồng. Trong đó, có 78 lần đặt cược vào 37 trận có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và 28 lần đặt cược vào 05 trận với số tiền từ 5.000.000 đồng đến 13.017.500 đồng. Đối với tài khoản này, K hưởng lợi 1.654.900 đồng.

1.15. Ngoài ra, K còn sử dụng tài khoản Zalo, Facook để nhận tin nhắn đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá với Trần Q, Trần Công M, Nguyễn Đức T¹, Nguyễn Minh T và một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch), tất cả các trận cá độ đều có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng/trận, hưởng lợi 7.350.000 đồng.

2. Đối với Nguyễn Văn Y: Từ ngày 30/6/2024 đến ngày 05/7/2024, Y sử dụng tài khoản V39a90600006 đặt cược 106 lần vào 42 trận đấu với số tiền 88.100.000 đồng, thắng 28.144.000 đồng, thua 16.549.000 đồng; số tiền đánh bạc là 116.244.000 đồng; Trong đó có 78 lần đặt cược vào 37 trận có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và 28 lần đặt cược vào 05 trận với số tiền từ 5.000.000 đồng đến 13.017.500 đồng, cụ thể:

2.1. Ngày 01/7/2024, trận đấu giữa đội Tây Ban Nha gặp Georgia, đặt cược 05 lần 100 điểm, với số tiền 5.000.000 đồng, thắng 3.345.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 8.345.000 đồng.

2.2. Ngày 05/7/2024, trận đấu giữa đội Pháp U23 gặp Paraguay U23, đặt cược 07 lần 148 điểm, với số tiền 7.400.000 đồng, thắng 5.617.500 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 13.017.500 đồng.

2.3. Ngày 05/7/2024, trận đấu giữa đội Manta FC gặp Octubre FC, đặt cược 05 lần 108 điểm, với số tiền 5.400.000 đồng, kết quả bị thua; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.400.000 đồng.

2.4. Ngày 05/7/2024, trận đấu giữa đội Bahia EC BA gặp Juventude RS, đặt cược 07 lần 300 điểm, với số tiền 9.550.000 đồng, thắng 1.500.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 11.050.000 đồng.

2.5. Ngày 05/7/2024, trận đấu giữa đội Fluminense RJ gặp Internacional RS, đặt cược 04 lần 189 điểm, với số tiền 9.450.000 đồng, thắng 2.150.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 11.600.000 đồng.

2.6. Ngày 05/7/2024 sử dụng tài khoản Zalo để nhắn tin đặt cược với Khả 02 lần 4.000.000 đồng, thắng 3.500.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 7.500.000 đồng.

3. Đối với Trịnh Văn N: N đã giao tài khoản V39a9060000a cho Lê Đình K trực tiếp sử dụng cá cược và tài khoản V39a90600006 Nguyễn Văn Y sử dụng cá cược. Tổng số tiền hai tài khoản trên N thắng 31.330.500 đồng và được hưởng chênh lệch số tiền 12.532.200 đồng, số tiền còn lại 18.798.300 đồng chuyển cho nhà cái.

4. Đối với Nguyễn Minh T: Từ ngày 15/6/2024 đến ngày 10/7/2024. sử dụng tài khoản Facebook nhắn tin Messenger cho Lê Đình K cá độ bóng đá 54 lần vào 27 trận, tổng số tiền là 165.000.000 đồng, thắng 61.490.000 đồng, thua 48.000.000 đồng; số tiền đánh bạc là 226.490.000 đồng, trong đó có 03 lần đặt cược vào 03 trận số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và 41 lần đặt cược vào 22 trận với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên và có 10 lần đặt cược vào 02 trận số tiền đặt cược trên 20.000.000đồng, cụ thể:

4.1. Ngày 15/6/2024, trận đấu giữa đội Hungari gặp Thụy Sĩ, đặt cược 02 lần, với số tiền 7.000.000 đồng, thắng 5.700.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 12.700.000 đồng.

4. 2. Ngày 15/6/2024, trận đấu giữa đội Tây Ban Nha gặp Croatia, đặt cược 02 lần với số tiền 7.000.000 đồng, thắng 6.200.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 13.200.000 đồng.

4.3. Ngày 16/6/2024, trận đấu giữa đội Ba Lan gặp Hà Lan, đặt cược 05 lần với số tiền 19.000.000 đồng, thắng 3.825.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 22.825.000 đồng.

4.4. Ngày 16/6/2024, trận đấu giữa đội Slovenia gặp đội Đan Mạch, đặt cược 02 lần với số tiền 7.000.000 đồng, kết quả thua; số tiền sử dụng đánh bạc là 7.000.000 đồng.

45. Ngày 17/6/2024, trận đấu giữa đội Romani gặp Ukraine, đặt cược 05 lần với số tiền 21.000.000 đồng, thắng 7.000.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 28.000.000 đồng.

4.6. Ngày 19/6/2024, trận đấu giữa đội Croatia gặp Albania, đặt cược 02 lần với số tiền 3.000.000 đồng, thắng 2.300.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.300.000 đồng.

4.7. Ngày 21/6/2024, trận đấu giữa Ba Lan gặp Áo, đặt cược 6.000.000 đồng, thắng 5.700.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 11.700.000 đồng.

4.8. Ngày 22/6/2024, trận đấu giữa Pháp gặp Hà Lan, đặt cược 4.000.000 đồng, thắng 1.600.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.600.000 đồng.

4.9. Ngày 22/6/2024, trận đấu giữa Georgia gặp CH Séc, đặt cược 02 lần 4.000.000 đồng, thắng 3.400.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 7.400.000 đồng.

4.10. Ngày 22/6/2024, trận đấu giữa Thổ Nhĩ Kỳ gặp Bồ Đào Nha, đặt cược 02 lần 8.000.000 đồng, kết quả thua; số tiền sử dụng đánh bạc là 8.000.000 đồng.

4.11. Ngày 24/6/2024, trận đấu giữa Thụy Sĩ gặp Đức, đặt cược 5.000.000 đồng, kết quả thua; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.000.000 đồng.

4.12. Ngày 19/6/2024, trận đấu giữa đội Croatia gặp Italia, đặt cược 02 lần với số tiền 5.000.000 đồng, thắng 2.000.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 7.000.000 đồng.

4.13. Ngày 25/6/2024, trận đấu giữa Albania gặp Tây Ban Nha, đặt cược 02 lần 6.000.000 đồng, thắng 3.900.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 9.900.000 đồng;

4.14. Ngày 25/6/2024, trận đấu giữa Pháp gặp Ba Lan, đặt cược 02 lần 6.000.000 đồng, thắng 2.550.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 8.550.000 đồng.

4.15. Ngày 26/6/2024, trận đấu giữa Anh gặp Slovenia, đặt cược 01 lần 3.000.000 đồng, thắng 2.100.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.100.000 đồng.

4.16. Ngày 26/6/2024, trận đấu giữa Đan Mạch gặp Serbia, đặt cược 5.000.000 đồng, kết quả thua 2.500.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.000.000 đồng.

4.17. Ngày 29/6/2024, trận đấu giữa Thụy Sĩ gặp Italia, đặt cược 02 lần 6.000.000 đồng, thắng 2.400.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 8.400.000 đồng.

4.18. Ngày 30/6/2024, trận đấu giữa Đức gặp Đan Mạch, đặt cược 3.000.000 đồng, thắng 2.700.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.700.000 đồng.

4.19. Ngày 30/6/2024, trận đấu giữa Anh gặp Slovenia, đặt cược 4.000.000 đồng, thắng 2.600.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 6.600.000 đồng.

4.20. Ngày 01/7/2024, trận đấu giữa Pháp gặp Bỉ, đặt cược 04 lần 5.000.000 đồng, thắng 2.500.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 7.500.000 đồng.

4.21. Ngày 05/7/2024, trận đấu giữa Argentina gặp Ecuador, đặt cược 02 lần 5.000.000 đồng, thua 3.000.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 5.000.000 đồng.

4.22. Ngày 05/7/2024, trận đấu giữa Tây Ban Nha gặp Đức, đặt cược 02 lần 8.000.000 đồng, thắng 1.200.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 9.200.000 đồng.

4.23. Ngày 06/7/2024, trận đấu giữa Bồ Đào Nha gặp Pháp, đặt cược 5.000.000 đồng, thắng 1.215.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 7.215.000 đồng.

4.24. Ngày 07/7/2024, trận đấu giữa Hà Lan gặp Thổ Nhĩ Kỳ, đặt cược 03 lần 6.000.000 đồng, kết quả thua 2.500.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 6.000.000 đồng.

5. Đối với Trần Q: Từ ngày 22/6/2024 đến ngày 30/6/2024 sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin cá độ bóng đá với Lê Đình K 14 lần vào 09 trận, tổng số tiền là 18.400.000 đồng, thắng 6.850.000 đồng, thua 10.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 25.250.000 đồng, trong đó có 08 lần đặt cược vào 07 trận có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và có 06 lần đặt cược vào 02 trận với số tiền trên 5.000.000 đồng, cụ thể:

5.1. Ngày 24/6/2024, trận đấu giữa đội Thụy Sĩ gặp Đức, đặt cược 04 lần, với số tiền 7.000.000 đồng, kết quả thua; số tiền sử dụng đánh bạc là 7.000.000 đồng.

5.2. Ngày 25/6/2024, trận đấu giữa đội Hà Lan gặp Áo, đặt cược 02 lần, với số tiền 5.500.000 đồng, thắng 5.200.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc là 10.700.000 đồng, Khả đã thanh toán cho Trần Quốc 5.600.000 đồng.

5.3. Ngoài ra, Q còn trực tiếp cá cược, kết quả đã thanh toán cho H 1.900.000 đồng, T 1.900.000 đồng, Q hưởng lợi 1.800.000 đồng;

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKSĐN-P2 ngày 18/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố: Lê Đình K về tội “*Đánh bạc*” và tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 và điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Truy tố Trịnh Văn N và Nguyễn Văn Y về tội “*Đánh bạc*” theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; Truy tố Nguyễn Minh T và Trần Q về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và còn truy tố 03 bị cáo khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình K phạm tội “*Đánh bạc*” và tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Các bị cáo: Trịnh Văn N, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Minh T, Trần Q phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Đình K 03 (ba) năm tù về tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Đình K 01 (một) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc Lê Đình K phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến ngày 06/12/2024. Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung Lê Đình K 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trịnh Văn N: 03 (ba) năm tù, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến ngày 06/12/2024. Phạt bổ sung Trịnh Văn N 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Y 03 (ba) năm tù, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 20/12/2024 đến ngày 20/01/2025. Phạt bổ sung Nguyễn Văn Y 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

4. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Minh T 07 (bảy) tháng tù, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 12/12/2024 đến ngày 20/01/2025. Phạt bổ sung Nguyễn Minh T 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

5. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Q 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Phạt bổ sung Trần Q 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 03 bị cáo khác; về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp; về án phí hình sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ ngày 20/5/2025 đến ngày 30/5/2025, các bị cáo: Lê Đình K, Trịnh Văn N, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Minh T, Trần Q có đơn kháng cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Tất cả các bị cáo: Lê Đình K, Trịnh Văn N, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Minh T, Trần Q đều khai nhận có thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã xử là không oan, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù với các lý do:

Bị cáo Lê Đình K: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp lại số tiền do phạm tội mà có, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Đình K đề nghị xem xét bị cáo Lê Đình K phạm tội lần đầu, đã nộp tiền thu lợi bất chính, đã thật sự ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Đình K.

Bị cáo Nguyễn Văn Y: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội, bà nội của bị cáo có Huy chương kháng chiến hạng Nhì, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải phụng dưỡng cha mẹ đều đã già yếu;

Bị cáo Trịnh Văn N: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp lại số tiền do phạm tội mà có, ông nội, bà nội của bị cáo có Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương kháng chiến hạng Ba, bản thân bị cáo được khen trong công tác từ thiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải phụng dưỡng cha đang bị tai biến, con còn nhỏ;

Bị cáo Nguyễn Văn T: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp lại số tiền do phạm tội mà có, bà nội của bị cáo là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, các bác của bị cáo là người có công với nước, hoàn cảnh gia đình khó khăn là hộ cận nghèo, cha đang bị tai biến đang được Nhà nước trợ cấp, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải phụng dưỡng cha;

Bị cáo Trần Q: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chỉ vừa đủ 02 lần, đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, đã tự nguyện nộp lại số tiền do phạm tội mà có, ông nội của bị cáo thực hiện nghĩa vụ Quốc tế ở Campuchia được Huân chương hạng Ba, bản thân bị cáo được khen trong công tác từ thiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ không có việc làm, bị cáo là lao động chính trong gia đình để nuôi 03 con còn nhỏ;

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự, các đơn kháng cáo đều hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo đưa ra tại phiên tòa phúc thẩm không đủ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đề nghị bác kháng cáo của tất cả các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo: Lê Đình K, Trịnh Văn N, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Minh T, Trần Q đều đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ

sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Vào tháng 6/2024, bị cáo Trịnh Văn N đã nhận của đối tượng chưa rõ tung tích 06 tài khoản cá độ bóng đá trực tuyến rồi giao cho bị cáo Lê Đình K, bị cáo Nguyễn Văn Y được bị cáo Lê Đình K giao lại một tài khoản để thực hiện việc cá cược. Từ ngày 26/6/2024 đến ngày 10/7/2024, bị cáo Lê Đình K trực tiếp sử dụng tài khoản V39a9060000a đặt cược 71 lần vào 13 trận bóng đá với số tiền thấp nhất là 5.500.000 đồng/trận đến cao nhất là 19.980.000 đồng/trận với tổng số tiền đánh bạc là 153.402.500 đồng; Bị cáo Nguyễn Văn Y trực tiếp sử dụng tài khoản V39a90600006 đặt cược vào 05 trận bóng đá với số tiền từ 5.000.000 đồng/trận đến cao nhất là 13.017.500 đồng/trận, tổng số tiền đánh bạc là 49.412.500 đồng; Kết quả đánh bạc qua 02 tài khoản do bị cáo Lê Đình K và bị cáo Nguyễn Văn Y trực tiếp cá cược thì bị cáo Trịnh Văn N được hưởng chênh lệch số tiền 12.532.200 đồng. Ngoài ra, bị cáo Lê Đình K còn nhận tiền để tổ chức cho các bị cáo: Nguyễn Văn Y, Nguyễn Minh T, Trần Q, Trần Công M, Nguyễn Đức T¹ đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 272.890.000 đồng, trong đó: Bị cáo Nguyễn Văn Y sử dụng số tiền đánh bạc là 7.500.000 đồng (Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Văn Y sử dụng đánh bạc là 49.412.500 đồng + 7.500.000 đồng = 56.912.500 đồng); Bị cáo Nguyễn Minh T đánh bạc 24 trận với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 217.890.000 đồng, trong đó có 01 trận có số tiền là 22.825.000 đồng và 01 trận có số tiền là 28.000.000 đồng; Bị cáo Trần Q đánh bạc 09 trận với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 17.750.000 đồng và 03 bị án khác với tổng số tiền đánh bạc của 03 bị án là 29.750.000 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố: Bị cáo Lê Đình K phạm tội “*Đánh bạc*” và tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 và điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Bị cáo Trịnh Văn N và bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Minh T và bị cáo Trần Q phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây tác động rất xấu đến trật tự, trị an ở địa phương nên các bị cáo phải chịu hình phạt.

[3.1] Bị cáo Lê Đình K sử dụng mạng Internet để cá cược với nhà cái, đồng thời bị cáo còn trực tiếp cá cược với các bị cáo khác trong vụ án, trong đó có 02 lần cá cược với bị cáo Nguyễn Minh T có số tiền đánh bạc trên 20.000.000 đồng/lần, nên bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” với tình tiết định khung tăng nặng là “*Sử dụng mạng Internet để phạm tội*” và phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” với tình tiết định khung tăng nặng là “*Tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng một lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên*”; Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp toàn bộ số tiền do phạm tội mà có nên đã xử phạt bị cáo 03 năm 03 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” là mức thấp của khung hình phạt được áp dụng quy định phạt tù từ 03 năm đến 07 năm và xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*” là

mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Văn Y sử dụng mạng Internet để cá cược với nhà cái nên bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” với tình tiết định khung tăng nặng là “*Sử dụng mạng Internet để phạm tội*”. Bị cáo trực tiếp cá cược với các bị cáo khác trong vụ án nhưng không đến 10 người, không có lần nào số tiền đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên, nên hành vi của bị cáo chỉ phạm tội “*Đánh bạc*”. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người thân của bị cáo có công với cách mạng nên đã xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “*Đánh bạc*” là mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng quy định phạt tù từ 03 năm đến 07 năm. Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên không đủ điều kiện để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3.3] Bị cáo Trịnh Văn N giao tài khoản cá độ cho bị cáo Lê Đình K và bị cáo Nguyễn Văn Y sử dụng mạng Internet để cá cược với nhà cái, nhưng không đến 10 người, không có lần nào số tiền đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên nên bị cáo chỉ đồng phạm với bị cáo Lê Đình K và bị cáo Nguyễn Văn Y về tội “*Đánh bạc*” với tình tiết định khung tăng nặng là “*Sử dụng mạng Internet để phạm tội*”. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính nên đã xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “*Đánh bạc*” là mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng quy định phạt tù từ 03 năm đến 07 năm. Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên không đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3.4] Bị cáo Nguyễn Minh T nhiều lần đánh bạc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 217.890.000 đồng (trên 50.000.000 đồng), Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là chưa phù hợp, nhưng do không có kháng nghị theo hướng bất lợi cho bị cáo nên không có cơ sở để cấp phúc thẩm xem xét. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính, người thân tích có công với nước nên đã xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” là mức thấp của khung hình phạt được áp dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3.5] Bị cáo Trần Q nhiều lần đánh bạc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 17.750.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với tình tiết

tăng nặng “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính nên đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” là mức thấp của khung hình phạt được áp dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Từ các phân tích trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của tất cả các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[5] Do không được chấp nhận kháng cáo nên tất cả bị cáo đều phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với 03 bị án khác; về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Lê Đình K, Trịnh Văn N, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Minh T, Trần Q; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;

Tuyên bố bị cáo Lê Đình K phạm tội “*Đánh bạc*” và tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Các bị cáo: Trịnh Văn N, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Minh T, Trần Q phạm tội “*Đánh bạc*”.

2.1. Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Đình K 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Đánh bạc*” và 01 (một) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Lê Đình K phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 11/7/2024 đến ngày 06/12/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Đình K phải nộp 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Y 03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án và được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 20/12/2024 đến ngày 20/01/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Y phải nộp 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

2.3. Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn N 03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 11/7/2024 đến ngày 06/12/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Văn N phải nộp 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

2.4. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T 07 (bảy) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án và được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 12/12/2024 đến ngày 20/01/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

2.5. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Q 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Q phải nộp 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

3. Mỗi bị cáo: Lê Đình K, Trịnh Văn N, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Minh T, Trần Q đều phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)/bị cáo.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với 03 bị án khác; về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát XXPT VKSNDTC tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Các bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu: HS, VP, TPQ (25b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công